

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Hồng Đức năm học 2018-2019**

**I. Đối với đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ**

TT	Nội dung	Tiến sĩ (4 chuyên ngành)	Thạc sĩ (19 chuyên ngành)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Tốt nghiệp thạc sĩ hoặc đại học (được cụ thể theo thông báo tuyển sinh)	Tốt nghiệp ĐH (được cụ thể theo thông báo tuyển sinh)
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><b>1) Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức tiên tiến, chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của một lĩnh vực khoa học.</li> <li>- Kiến thức cốt lõi, nền tảng thuộc lĩnh vực của chuyên ngành đào tạo.</li> <li>- Kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ mới.</li> <li>- Kiến thức về quản trị tổ chức.</li> </ul> <p><b>2) Về kỹ năng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng làm chủ các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ phục vụ nghiên cứu và phát triển.</li> <li>- Kỹ năng tổng hợp, làm giàu và bổ sung tri thức chuyên môn.</li> <li>- Kỹ năng suy luận, phân tích các vấn đề khoa học và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo.</li> <li>- Kỹ năng quản lý, điều hành chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển.</li> <li>- Khả năng tham gia thảo luận trong nước và quốc tế thuộc ngành hoặc lĩnh vực nghiên cứu và phổ biến các kết quả nghiên cứu.</li> </ul> <p><b>3) Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, sáng tạo tri thức mới.</li> <li>- Đưa ra các ý tưởng, kiến thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau.</li> <li>- Thích ứng, tự định hướng và dẫn dắt những người khác.</li> <li>- Phán quyết, ra quyết định mang tính chuyên gia.</li> <li>- Quản lý nghiên cứu và có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới và quá trình mới.</li> </ul> <p><b>4) Khả năng ngoại ngữ:</b></p> <p>Tham gia thảo luận trong nước và quốc tế thuộc ngành hoặc lĩnh vực nghiên cứu và phổ biến các kết quả nghiên cứu.</p>	<p><b>1) Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc chuyên ngành đào tạo.</li> <li>- Kiến thức liên ngành có liên quan.</li> <li>- Kiến thức chung về quản trị và quản lý.</li> </ul> <p><b>2) Về kỹ năng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học;</li> <li>- Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác.</li> <li>- Kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến.</li> <li>- Kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp.</li> </ul> <p><b>3) Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng.</li> <li>- Thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác.</li> <li>- Đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn.</li> <li>- Quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.</li> </ul> <p><b>4) Khả năng ngoại ngữ:</b> Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>

TT	Nội dung	Tiến sĩ (4 chuyên ngành)	Thạc sĩ (19 chuyên ngành)
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng ký túc xá</li> <li>- Sử dụng tài liệu, sách, báo của thư viện Trường,</li> <li>- Tham gia hội nghị, hội thảo quốc gia và quốc tế,</li> <li>- Tham gia làm việc với các nhóm nghiên cứu, các chuyên gia đầu ngành,</li> <li>- Sử dụng các thiết bị của phòng thí nghiệm,</li> <li>- Được Bộ môn mời tham gia hướng dẫn học viên, sinh viên nghiên cứu khoa học, thực hành và thực tập.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng ký túc xá</li> <li>- Sử dụng tài liệu, sách, báo của thư viện Trường;</li> <li>- Tham gia hội nghị, hội thảo quốc gia và quốc tế;</li> <li>- Tham gia làm việc với các nhóm nghiên cứu, các chuyên gia đầu ngành</li> <li>- Sử dụng các thiết bị của phòng thí nghiệm,</li> <li>- Hỗ trợ công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp trí trong nước và quốc tế.</li> </ul>
III	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>1. Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ do Trường Đại học Hồng Đức xây dựng, thẩm định và ban hành theo quy định hiện hành, đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Khối lượng học tập tối thiểu 90 tín chỉ đối với nghiên cứu sinh (NCS) có bằng tốt nghiệp thạc sĩ và tối thiểu 120 tín chỉ đối với NCS có bằng tốt nghiệp đại học;</p> <p>b) Chuẩn đầu ra của người tốt nghiệp trình độ tiến sĩ phải đạt Bậc 8 của Khung trình độ quốc gia Việt Nam được phê duyệt tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Khung trình độ quốc gia).</p> <p>2. Kết cấu chương trình đào tạo bao gồm: các học phần (HP) bổ sung, các HP và chuyên đề ở trình độ tiến sĩ và luận án tiến sĩ.</p> <p>3. Các HP bổ sung nhằm hỗ trợ NCS có đủ kiến thức và trình độ chuyên môn để thực hiện đề tài nghiên cứu luận án.</p> <p>- Đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ: các HP bổ sung bao gồm các học phần ở trình độ thạc sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành; có khối lượng kiến thức tối thiểu 30 tín chỉ để đảm bảo NCS đạt chuẩn đầu ra Bậc 7 (trình độ thạc sĩ) của Khung trình độ quốc gia và yêu cầu của lĩnh vực, đề tài nghiên cứu.</p> <p>4. Các HP ở trình độ tiến sĩ (bao gồm các HP bắt buộc và tự chọn):</p> <p>a) Tiểu luận tổng quan có khối lượng 03 tín chỉ (TC),</p> <p>b) Học phần ở trình độ tiến sĩ gồm 03 học phần với khối lượng 11 TC (02 HP bắt buộc và 01 HP tự chọn).</p> <p>c) Chuyên đề tiến sĩ gồm 02 chuyên đề bắt buộc có khối lượng 6 TC.</p> <p>5. Luận án tiến sĩ tương đương 70 tín chỉ</p>	<p>Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ được xây dựng theo định hướng nghiên cứu hoặc theo định hướng ứng dụng được ghi trong đề án mở ngành.</p> <p>- Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ gồm ba phần: kiến thức chung kiến thức cơ sở và chuyên ngành, luận văn thạc sĩ:</p> <p>1. Phần kiến thức chung: bao gồm học phần Triết học và tiếng Anh: 9 TC</p> <p>2. Phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành: 35-36 TC, riêng chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng có 22 TC. Trong đó, các học phần tự chọn chiếm tối thiểu 30% khối lượng chương trình đào tạo, nhưng số học phần tự chọn nhiều hơn số học phần được chọn.</p> <p>3. Luận văn thạc sĩ: 15 TC.</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Người học có kiến thức thực tế và lý thuyết tiên tiến, chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của chuyên ngành đào tạo; có kỹ năng tổng hợp, phân tích thông tin, phát hiện và giải quyết vấn đề một cách sáng tạo; có kỹ năng tư duy, nghiên cứu độc lập, độc đáo, sáng tạo tri thức mới; có kỹ năng truyền bá, phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn; thể hiện năng lực sáng tạo, có khả năng tự định hướng và dẫn dắt chuyên môn, khả năng đưa ra các kết luận, khuyến cáo khoa học mang tính</p>	<p>Người học có kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng ở mức độ làm chủ kiến thức trong phạm vi của ngành đào tạo; có kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến; kỹ năng nghiên cứu phát triển, đổi mới và sử dụng công nghệ phù hợp trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp; kỹ năng truyền bá, phổ biến tri thức trong các lĩnh vực chuyên môn, có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi; có kh</p>

TT	Nội dung	Tiến sĩ (4 chuyên ngành)	Thạc sĩ (19 chuyên ngành)
		chuyên gia.	năng hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ và khả năng quản lý đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Công tác ở các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp... - Công tác ở các trung tâm nghiên cứu, các viện nghiên cứu, các khu bảo tồn, các sở Khoa học... - Làm chuyên gia trong các lĩnh vực được đào tạo của các công ty, khu công nghiệp, nhà máy... - Công tác tại các cơ quan, đơn vị... có nhu cầu.	- Công tác ở các trường THSC, THPT, các phòng giáo dục, sở giáo dục... - Công tác ở các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp... - Công tác ở các trung tâm nghiên cứu, các viện nghiên cứu, UBND các cấp, các sở ban, ngành... - Công tác ở các công ty, khu bảo tồn, nhà máy, khu công nghiệp... có nhu cầu.

## II. Đối với đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy, trung cấp sư phạm

	Nội dung	Đại học chính quy (38 ngành)	Đại học liên thông chính quy	ĐH Văn bằng 2 chính quy (15 ngành, trong đó có 11 ngành đào tạo giáo viên)	Cao đẳng chính quy (18 ngành, trong đó có 11 ngành đào tạo giáo viên)	Trung cấp sư phạm chính quy (1 ngành)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (được cụ thể theo thông báo tuyển sinh)	Tốt nghiệp CĐ, TCCN (được cụ thể theo thông báo tuyển sinh)	Đã có 1 bằng TN đại học (được cụ thể theo thông báo tuyển sinh)	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (được cụ thể theo thông báo tuyển sinh)	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (được cụ thể theo thông báo tuyển sinh)
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<b>I. Mục tiêu chung:</b> a) Đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; b) Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân.	<b>I. Mục tiêu chung:</b> a) Đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; b) Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân.	<b>I. Mục tiêu chung:</b> a) Đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; b) Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân.	<b>I. Mục tiêu chung:</b> a) Đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; b) Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân.	<b>I. Mục tiêu chung</b> Đào tạo giáo viên Nhà trẻ Mẫu giáo có trình độ trung cấp sư phạm. Giáo dục cho người học lòng yêu nước, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, trang bị cho người học về kiến thức giáo dục Mầm non; rèn luyện sức khỏe tá phong của giáo viên. Nâng cao trình độ tri thức khoa học năng lực nghiệp vụ chăm sóc giáo dục, bảo vệ trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi theo yêu cầu của giáo dục Mầm non. <b>2. Mục tiêu cụ thể</b> - Có lòng yêu nước, yêu CNXH, chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng

	Nội dung	Đại học chính quy (38 ngành)	Đại học liên thông chính quy	ĐH Văn bằng 2 chính quy (15 ngành, trong đó có 11 ngành đào tạo giáo viên)	Cao đẳng chính quy (18 ngành, trong đó có 11 ngành đào tạo giáo viên)	Trung cấp sư phạm chính quy (1 ngành)
		<p>phục vụ nhân dân.</p> <p><b>2. Mục tiêu cụ thể</b></p> <p>Đào tạo trình độ đại học để sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo.</p> <p><b>3. Yêu cầu về ngoại ngữ:</b> Đạt trình độ Tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: Bậc 3/6 (Mức 3).</p>	<p><b>2. Mục tiêu cụ thể</b></p> <p>Đào tạo trình độ đại học để sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo.</p> <p><b>3. Yêu cầu về ngoại ngữ:</b> Đạt trình độ Tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: Bậc 3/6 (Mức 3).</p>	<p>phục vụ nhân dân.</p> <p><b>2. Mục tiêu cụ thể</b></p> <p>Đào tạo trình độ đại học để sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo.</p> <p><b>3. Yêu cầu về ngoại ngữ:</b> Đạt trình độ Tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: Bậc 3/6 (Mức 3).</p>	<p>phục vụ nhân dân.</p> <p><b>2. Mục tiêu cụ thể</b></p> <p>Đào tạo trình độ CĐ để sinh viên có kiến thức chuyên môn cơ bản, kỹ năng thực hành thành thạo, hiểu biết được tác động của các nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội trong thực tiễn và có khả năng giải quyết những vấn đề thông thường thuộc ngành được đào tạo;</p> <p><b>3. Yêu cầu về ngoại ngữ:</b> Đạt trình độ Tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: Bậc 3/6 (Mức 2).</p>	<p>và Nhà nước, có lý tưởng nghề nghiệp, hết lòng chăm lo sự nghiệp giáo dục trẻ em, có tình cảm trong sáng và cao thượng, có nhân cách mẫu mực.</p> <p>- Có nhận thức đúng đắn về quan điểm đường lối giáo dục của Đảng và Nhà nước. Nắm vững hệ thống tri thức chuyên học ở trình độ trung học sư phạm ngành học mầm non.</p> <p>Vận dụng linh hoạt những tri thức đã học vào thực tiễn giáo dục mầm non.</p> <p>- Có kỹ năng chăm sóc và giáo dục trẻ, kỹ năng tổ chức quản lý, giáo dục, kỹ năng phối hợp các lực lượng giáo dục để giáo dục trẻ mầm non.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu; được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, phòng thí nghiệm, thực hành và các trang thiết bị của Nhà trường.</p> <p>- Được tạo mọi điều kiện để học tập, nghiên cứu, tham gia các hội thảo khoa học, sinh hoạt chuyên đề, các cuộc thi, NCKH,...</p> <p>- Được tham gia các hoạt động đoàn thể, các hoạt động văn hóa, thể thao,...</p> <p>- Được thực hiện các chế độ</p>	<p>- Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu; được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, phòng thí nghiệm, thực hành và các trang thiết bị của Nhà trường.</p> <p>- Được tạo mọi điều kiện để học tập, nghiên cứu, tham gia các hội thảo khoa học, sinh hoạt chuyên đề, các cuộc thi, NCKH,...</p> <p>- Được tham gia các hoạt động đoàn thể, các hoạt động văn hóa, thể thao,...</p> <p>- Được thực hiện các chế độ</p>	<p>- Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu; được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, phòng thí nghiệm, thực hành và các trang thiết bị của Nhà trường.</p> <p>- Được tạo mọi điều kiện để học tập, nghiên cứu, tham gia các hội thảo khoa học, sinh hoạt chuyên đề, các cuộc thi, NCKH,...</p> <p>- Được tham gia các hoạt động đoàn thể, các hoạt động văn hóa, thể thao,...</p> <p>- Được thực hiện các chế độ</p>	<p>- Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu; được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, phòng thí nghiệm, thực hành và các trang thiết bị của Nhà trường.</p> <p>- Được tạo mọi điều kiện để học tập, nghiên cứu, tham gia các hội thảo khoa học, sinh hoạt chuyên đề, các cuộc thi, NCKH,...</p> <p>- Được tham gia các hoạt động đoàn thể, các hoạt động văn hóa, thể thao,...</p> <p>- Được thực hiện các chế độ</p>	Hỗ trợ kinh phí thực hành thực tập, tham quan thực tế các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình đào tạo và chịu trách nhiệm về chi lượng đào tạo.

	Nội dung	Đại học chính quy (38 ngành)	Đại học liên thông chính quy	ĐH Văn bằng 2 chính quy (15 ngành, trong đó có 11 ngành đào tạo giáo viên)	Cao đẳng chính quy (18 ngành, trong đó có 11 ngành đào tạo giáo viên)	Trung cấp sư phạm chính quy (1 ngành)
		chính sách kịp thời, thỏa đáng cho người học. - Được theo dõi và đề xuất các hình thức khen thưởng chính xác, kịp thời, đúng đối tượng.	chính sách kịp thời, thỏa đáng cho người học. - Được theo dõi và đề xuất các hình thức khen thưởng chính xác, kịp thời, đúng đối tượng.	chính sách kịp thời, thỏa đáng cho người học. - Được theo dõi và đề xuất các hình thức khen thưởng chính xác, kịp thời, đúng đối tượng.	chính sách kịp thời, thỏa đáng cho người học. - Được theo dõi và đề xuất các hình thức khen thưởng chính xác, kịp thời, đúng đối tượng.	
III	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo trình độ đại học được xây dựng theo định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học, cụ thể: - Tổng số tín chỉ của CTĐT giao động từ 120-132 tín chỉ (tùy theo ngành đào tạo); - Khối kiến thức giáo dục đại cương chiếm 30-35% tổng số tín chỉ, trong đó có 30TC dùng chung cho toàn trường; - Khối lượng kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: Chiếm 65-70% tổng số tín chỉ; trong đó, các ngành thuộc cùng nhóm ngành có những học phần dùng chung. - Khối lượng kiến thức tự chọn (tối thiểu): 20% tổng số tín chỉ của ngành - Số lượng các học phần trong mỗi CTĐT (kể cả thực tập tốt nghiệp và học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp, không kể GDQP và GDTC): không quá 50 học phần (đối với CTĐT 4 năm) và 55 (đối với CTĐT 4,5 năm)	Chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học chính quy là chương trình đào tạo trình độ đại học đang áp dụng tại Trường Đại học Hồng Đức.	Chương trình đào tạo văn bằng 2 đại học thứ 2 chính quy là chương trình đào tạo trình độ đại học đang áp dụng tại Trường Đại học Hồng Đức.	Chương trình đào tạo trình độ cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên được xây dựng theo định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học, cụ thể: - Tổng số tín chỉ của CTĐT giao động từ 90-112 tín chỉ (tùy theo ngành đào tạo); - Khối kiến thức giáo dục đại cương chiếm 30-35% tổng số tín chỉ, trong đó có 30TC dùng chung cho toàn trường; - Khối lượng kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: Chiếm 65-70% tổng số tín chỉ; trong đó, các ngành thuộc cùng nhóm ngành có những học phần dùng chung. - Khối lượng kiến thức tự chọn (tối thiểu): 20% tổng số tín chỉ của ngành - Số lượng các học phần trong mỗi CTĐT (kể cả thực tập tốt nghiệp và học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp, không kể GDQP và GDTC): không quá 37 học phần.	Chương trình giáo dục Trung cấp sư phạm mầm non gồm 102 đơn vị học trình (trong đó tỷ lệ thảo luận, thực hành chiếm trên 50% tổng số lượng).
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Học sau đại học hoặc văn bằng đại học thứ 2	Học liên thông lên đại học hoặc SDH	Học SDH	Học liên thông lên đại học	Học liên thông lên cao đẳng đại học

	Nội dung	Đại học chính quy (38 ngành)	Đại học liên thông chính quy	ĐH Văn bằng 2 chính quy (15 ngành, trong đó có 11 ngành đào tạo giáo viên)	Cao đẳng chính quy (18 ngành, trong đó có 11 ngành đào tạo giáo viên)	Trung cấp sư phạm chính quy (1 ngành)
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục ở các cấp học, bậc học;</li> <li>- Trở thành cán bộ, chuyên viên ở các sở, ban ngành, doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế;</li> <li>- Nghiên cứu khoa học chuyên ngành tại các phòng thí nghiệm, phòng kỹ thuật, phòng kiểm tra chất lượng, các viên nghiên cứu,...;</li> <li>- Có khả năng lập nghiệp, thích ứng với nghề nghiệp được đào tạo và chuyển đổi nghề nghiệp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục ở các cấp học, bậc học;</li> <li>- Trở thành cán bộ, chuyên viên ở các sở, ban ngành, doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế;</li> <li>- Nghiên cứu khoa học chuyên ngành tại các phòng thí nghiệm, phòng kỹ thuật, phòng kiểm tra chất lượng, các viên nghiên cứu,...;</li> <li>- Có khả năng lập nghiệp, thích ứng với nghề nghiệp được đào tạo và chuyển đổi nghề nghiệp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục ở các cấp học, bậc học;</li> <li>- Trở thành cán bộ, chuyên viên ở các sở, ban ngành, doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế;</li> <li>- Nghiên cứu khoa học chuyên ngành tại các phòng thí nghiệm, phòng kỹ thuật, phòng kiểm tra chất lượng, các viên nghiên cứu,...;</li> <li>- Có khả năng lập nghiệp, thích ứng với nghề nghiệp được đào tạo và chuyển đổi nghề nghiệp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tốt nghiệp có thể làm các vị trí công việc sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên ở các cơ sở giáo dục</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tốt nghiệp có thể làm các vị trí công việc sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên ở các cơ sở giáo dục mầm non</li> <li>- Làm việc tại các Trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hoà nhập và các cơ sở giáo dục trẻ mầm non có nhu cầu đặc biệt khác</li> </ul> </li> </ul>

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 9 năm 201

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Nam